

Số : 175/BC - SYT

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 16 tháng 11 năm 2016.

BÁO CÁO CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 10 NĂM 2016.

I. TÌNH HÌNH PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH:

1. Tình hình các bệnh gây dịch :

Các bệnh truyền nhiễm quan trọng gồm: Lỵ trực trùng 06; Tiêu chảy 879; Thủy đậu 55; Quai bị 29; Cúm 119; Tay-chân-miệng 234. Không có bệnh nhân tử vong.

II. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU Y TẾ-DÂN SỐ:

1. Dự án phòng chống một số bệnh có tính nguy hiểm đối với cộng đồng:

1.1 Mục tiêu phòng chống Phong :

Bệnh nhân mới trong tháng 02 cas. Số bệnh nhân hiện điều trị 02. Số bệnh nhân hiện quản lý 178. Bệnh nhân cần chăm sóc tàn phế 125.

1.2 Mục tiêu phòng chống Lao :

Tổng số bệnh nhân lao 121 cas, cộng dồn đạt 80% KH năm. Trong đó :

- Lao AFB(+) mới : 58.
- AFB(+) tái phát : 08.
- Lao phổi AFB(-) : 33.
- Bệnh nhân lao ngoài phổi : 16.
- Số bệnh nhân chết do lao : 04.

1.3 Mục tiêu chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng và trẻ em:

Số bệnh nhân mới trong tháng 04 cas, cộng dồn đạt 135% KH năm. Trong đó :

- Tâm thần phân liệt : 02
- Động kinh : 00
- Trầm cảm : 00
- Chậm phát triển trí tuệ : 01
- Khác : 01
- Tổng số bệnh nhân đang điều trị : 4.168
- Bệnh nhân phục hồi chức năng : 2.742.

1.4 Mục tiêu PC Sốt Rét :

Số bệnh nhân sốt rét lâm sàng 09 cas giảm 47% so với cùng kỳ. Các số liệu cụ thể như sau :

- Bệnh nhân điều trị chữa bệnh: 09. Trong đó, trẻ < 15 tuổi : 00.
- Bệnh nhân sốt rét ác tính : 00.
- Số bệnh nhân được điều trị dự phòng : 14.
- Không có bệnh nhân tử vong.

1.5 Mục tiêu PC Sốt Xuất huyết :

Sốt xuất huyết 588, tăng 36% so với cùng kỳ. Số liệu cụ thể như sau: Bà Rịa 105; Vũng Tàu 195; Châu Đức 58; Long Điền 58; Tân Thành 53; Xuyên Mộc 90; Đất Đỏ 21; Côn Đảo 08.

Trong đó : Trẻ em ≤ 15 tuổi : 03.

Số bệnh nhân tử vong 00.

2. Mục tiêu Tiêm chủng mở rộng :

- Số trẻ tiêm chủng đủ mũi là 1.867 tăng 3% so với cùng kỳ, cộng dồn đạt 75% KH năm.
- Số trẻ tiêm phòng sởi 1.896, cộng dồn đạt 76% kế hoạch năm.
- Số trẻ tiêm phòng BCG 1.616
- Số trẻ tiêm phòng viêm gan B 1.188
- VAT thai phụ 1.586 giảm 5% so với cùng kỳ, cộng dồn đạt 70% kế hoạch năm.

3. Dự án Chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em:

Bảo vệ SKBM :

- Tổng số phụ nữ có thai 7.830 giảm 10% so với cùng kỳ.
- VAT thai phụ 1.586
- Tổng số lần khám thai 7.259 giảm 8% so với cùng kỳ.
- Tổng số lần khám phụ khoa 9.472.
- Tổng số người đẻ 1.649
- Năm tai biến sản khoa 09. Trong đó: Băng huyết 08; Sản giật 01.
- Số bà mẹ chết do nguyên nhân chữa đẻ 00.

Bảo vệ sức khỏe trẻ em :

- Trẻ đẻ ra sống 1.653
- Trẻ sinh ra dưới 2500g 32 chiếm 1,9%.
- Tổng số trẻ em chết 01. Trong đó: Chết <7 ngày: 01

4. Các dự án thuộc lãnh vực Dân số-KHHGĐ:

Dân số :

- Sinh con thứ 3 là 119 tăng 03 cas so với cùng kỳ.

Kế hoạch hoá gia đình : Các chỉ tiêu thực hiện KHHGĐ

- Đạt vòng 908 đạt 70% chỉ tiêu kế hoạch năm
- Số đình sản 11 tăng 37% so với cùng kỳ, đạt 80% kế hoạch năm.
Trong đó : Triệt sản nam 00
- Số dùng bao cao su 7.872 đạt 113% kế hoạch năm.
- Số dùng thuốc tránh thai 8.436 đạt 100% kế hoạch năm.
- Nạo phá thai 101.
- Tai biến KHHGĐ 00.

5. Các dự án thuộc lĩnh vực Vệ sinh thực phẩm:

5.1. Tình hình ngộ độc thực phẩm :

- Ngộ độc thực phẩm: 00.

5.2. Công tác thanh kiểm tra:

- Số cơ sở sản xuất, kinh doanh được thanh kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm 12 cơ sở. Trong đó 09 cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP, chiếm tỷ lệ 75%, chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (80%).
- Số cơ sở dịch vụ ăn uống được thanh kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm 473 cơ sở. Trong đó 388 cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP, chiếm tỷ lệ 82%, chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (87%).
- Số bếp ăn tập thể phục vụ trên người được kiểm tra 114. Trong đó 104 cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP, chiếm tỷ lệ 91%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (87%).

6. Các dự án thuộc lĩnh vực phòng chống HIV/AIDS :

Số bệnh nhân HIV(+) mới nhiễm 08 cas. Nâng số lũy tích lên 3.953 trường hợp. Bệnh nhân AIDS : 02, lũy tích AIDS: 3.177. Số tử vong : 00, tổng số tử vong 1.763.

III. CÁC CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ KHÁC :

1. Vệ sinh lao động :

Số cơ sở kiểm tra vệ sinh lao động 07. Các cơ sở đều thực hiện tốt các nội dung như khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp, đo môi trường lao động, tập huấn vệ sinh lao động, trang bị sơ cấp cứu. Các cơ sở đều được giám sát về các tiêu chuẩn về môi trường lao động.

2. Chương trình phục hồi chức năng đưa vào cộng đồng :

- Số người khuyết tật hiện quản lý 57.267 đạt 100% kế hoạch năm
- Số người khuyết tật cần phục hồi chức năng trong tháng 12.685.
- Số người khuyết tật cần phục hồi chức năng hiện quản lý 2.130.

3. Chương trình CDD :

- Số bệnh nhân <5 tuổi bị tiêu chảy 865; ly 17.
- Bệnh nhân sử dụng ORS 83.616.
- Bệnh nhân truyền tĩnh mạch 16.
- Bệnh nhân dùng kháng sinh 17.
- Bệnh nhân tử vong 00.

4. Mục tiêu PC Rối loạn do thiếu Iod :

- Tổng số bệnh nhân mới được phát hiện trong tháng là 13 cas. Trong đó: Bướu cổ đơn thuần 05; Basedow 08. Trẻ em < 15 tuổi : 00. .
- Số mẫu muối Iode giám sát : Thị trường 343 đạt chất lượng 335, chiếm tỷ lệ 98%; Gia đình 650 đạt chất lượng 643 chiếm tỷ lệ 99%; Nhà máy 112 đạt chất lượng 112 chiếm tỷ lệ 100%.

5. Nha học đường :

- Nội dung 1: Giáo dục sức khoẻ răng miệng cho 141 trường tiểu học, đạt 100%, 105 trường mẫu giáo đạt 100% kế hoạch năm.
- Nội dung 2: Súc miệng với Fluor 0,2% cho 101 trường mẫu giáo đạt 100% kế hoạch năm, Chải răng với kem có Fluor cho 27 trường tiểu học đạt 100% kế hoạch năm, 88 trường mẫu giáo đạt 100% kế hoạch năm.
- Nội dung 3: Khám 1.424 học sinh.

6. Công tác kiểm dịch Quốc tế :

- Kiểm dịch 231 tàu đến.
- Kiểm dịch 218 tàu đi.
- Kiểm dịch cho 8.533 thủy thủ đến.
- Kiểm dịch cho 20.412 thủy thủ đi.

IV. CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH :

1. Hoạt động khám chữa bệnh tại bệnh viện và các TTYT :

- Công suất sử dụng GB toàn tỉnh: 86% (không tính Côn Đảo).

Trong đó :

Bv.Lê Lợi	:	88%
Bv.Bà Rịa	:	117%
Tân Thành	:	74%
Châu Đức	:	51%
Xuyên Mộc	:	123%
Long Điền	:	80%
Đất Đỏ	:	68%
Côn Đảo	:	27%.

- Tổng số lần khám trên địa bàn toàn tỉnh : 258.963 lượt.

Trong đó :

Tuyến tỉnh	:	103.433 lượt.
Tuyến huyện	:	100.963 lượt
Tuyến xã	:	51.204 lượt

- Bệnh nhân điều trị nội trú : 13.840 lượt, tuyến huyện 3.550 (chiếm 26%).
- Số ngày điều trị bình quân : Tuyến tỉnh 5 ngày, huyện 4 ngày.
- Bệnh nhân chuyển tuyến : 2.378. Tuyến huyện 1.097 (chiếm 45%).

2. Hoạt động khám chữa bệnh tại Phòng khám khu vực và Trạm y tế xã:

Số lần khám	:	25.560 lượt.
Bệnh nhân điều trị nội trú	:	15 lượt.
Ngày điều trị bình quân	:	4 ngày.

3. Hoạt động khám chữa bệnh tại các bệnh viện chuyên khoa:

- Bệnh viện Mắt:

-Tổng số lần khám	:	5.367 lượt
-Công suất sử dụng giường bệnh	:	113%
-Số ngày điều trị trung bình	:	5 ngày
-Bệnh nhân điều trị nội trú	:	515

- **Bệnh viện Tâm thần :**

-Tổng số lần khám	: 5.059 lượt
-Công suất sử dụng giường bệnh	: 129%
-Số ngày điều trị trung bình	: 27 ngày
-Bệnh nhân điều trị nội trú	: 295

V. CÔNG TÁC THANH TRA :

- ***Thanh, kiểm tra hành nghề Y tư nhân*** : 46 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 10. Trong đó: Nhắc nhở 10.
- ***Thanh, kiểm tra hành nghề YHCT tư nhân*** : 27 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 08. Trong đó: Nhắc nhở 08.
- ***Thanh, kiểm tra cơ sở Dược tư nhân***: 131 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 44. Trong đó: Nhắc nhở 34; Phạt tiền 14.
- ***Thanh, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm*** : 626 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 115. Trong đó: Nhắc nhở 107; Phạt tiền 08.
- ***Khiếu nại tố cáo*** : 02. Tố cáo 01; Phản ánh 01.

VI. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO & TRUYỀN THÔNG :

- **Công tác truyền thông :**
 - Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh: Ebola; Cúm, Rubella, Sốt xuất huyết, Đại, sởi, Tay chân miệng...
 - Tuyên truyền ngày quốc tế người cao tuổi 01/10, ngày thị giác thế giới 10/10, Sức khỏe tâm thần thế giới 10/10, Ngày thế giới rửa tay với xà phòng 15/10, Lương thực thế giới 16/10, Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển 16-23/10, vì người nghèo 17/10.
 - Duy trì truyền thông trên các thông tin đại chúng: Báo Bà Rịa-Vũng Tàu; Đài PTTH Tỉnh các chương trình y tế.
 - Tiếp tục tuyên truyền đề án 1618, Y đức, Luật BHYT, Luật KCB, Quy tắc ứng xử tại các cơ sở y tế, Giá viện phí mới...
- **Công tác đào tạo :**
 - Đào tạo chính quy các lớp điều dưỡng đa khoa;
 - Tham gia quản lý và đào tạo các lớp Cử nhân y tế công cộng, Chuyên khoa I y tế công cộng;
 - Tham gia quản lý lớp chuyên khoa II Quản lý y tế công cộng;
 - Quản lý lớp Bác sĩ gia đình, lớp Bác sĩ thực hành bệnh viện;
 - Báo cáo công tác đảm bảo chất lượng giáo dục 2016 về Cục Khảo thí-Kiểm định chất lượng;
 - Hoàn thiện Quy chế tổ chức và hoạt động Trường CĐYT BR-VT.

VII. CÔNG TÁC GIÁM ĐỊNH :

- **Giám định y khoa**: Tổng số giám định 70. Trong đó : Khám giám định tai nạn lao động 05; Chất độc hóa học 06; Hưởng trợ cấp tuất 02; Hưu trí 57.
- **Giám định pháp y**: Tổng số cas giám định 38. Trong đó : Giám định thương tạt 29; Giám định tử thi 01; Giám định hiếp dâm 08; Khác 00.

VIII. TRỌNG TÂM CÔNG TÁC THÁNG TỚI :

1. Tiếp tục công tác phòng chống dịch. Hoàn thành các chỉ tiêu chuyên môn.
2. Hoàn tất công tác đánh giá, kiểm tra cuối năm.
3. Bảo vệ kế hoạch 2017; Kế hoạch 2017-2020.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh;
- Sở KHĐT;
- Cục Thống kê;
- Công An Tỉnh (Phòng PA 83);
- Các đơn vị trong ngành;
- Lưu VT/KHTH.

GIÁM ĐỐC 



Phạm Minh An